

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 140/2023/HSST

Ngày: 31-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN-TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Đắc Toàn

2. Bà Trần Thị Phôi

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Hương Giang - Thư ký của Tòa án nhân dân Tp. Quy Nhơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 110/2023/TLST-HS ngày 30/6/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 144/2023/QĐXXST-HS ngày 04/8/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Đình T, giới T2: Nam; sinh năm 1975 tại tỉnh B; Nơi cư trú: Thôn C, xã L, Tp. Q, tỉnh B ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Lê Đình Z (đã chết) và bà: Nguyễn Thị X, sinh năm 1954; Vợ: Lê Thị S, sinh năm 1979, con có 01 người sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/02/2023 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Anh Nguyễn Văn T2, sinh năm 2005 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Văn V, bà Lê Thị H (cha, mẹ của bị hại). Có mặt

Cùng nơi cư trú: M, xã J, Tp. Q, tỉnh B.

- Bị đơn dân sự:

Anh Lê Đình T, sinh năm 1975. Có mặt.

Nơi cư trú: C, xã L, Tp. Q, tỉnh B.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Phan Thái Anh M, sinh năm 1994. Vắng mặt
Nơi cư trú: 07-02 Chung cư G, thôn Y, Tp. Q, tỉnh B.

2. Cháu Lê Đình P, sinh năm 2007. Có mặt
Người đại diện theo pháp luật: Anh Lê Đình T, sinh năm 1975 và chị Lê Thị S, sinh năm 1979. Có mặt
Cùng nơi cư trú: C, xã L, Tp. Q, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Đình P (Sinh ngày: 21/10/2007) sinh sống ở thôn C, xã L, TP. Q đến thuê trọ trên đường Nguyễn Thái Học, Tp. Quy Nhơn để học tại Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh Bình Định. Khoảng tháng 10/2022, Lê Đình T (cha ruột của P) giao xe gắn máy biển kiểm soát 77AA-0**. ** (có dung tích xi-lanh dưới 50cm³) do T làm chủ sở hữu cho P sử dụng làm phương tiện đi lại hằng ngày.

Khoảng 19 giờ ngày 02/12/2022, P điều khiển xe gắn máy BKS 77AA-0**. ** chở theo Nguyễn Văn T2 đi trên đường Xuân Diệu, Tp. Quy Nhơn theo hướng từ Tây sang Đông. Khi đi đến đoạn ngã ba đường Xuân Diệu với đường song song Nguyễn Thiếp, P không quan sát phần đường ngược chiều phía trước mà điều khiển xe rẽ trái vào đường song song đường Nguyễn Thiếp, đi không đúng phần đường quy định. Cùng lúc này, Phan Thái Anh M (có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển xe mô tô BKS 77L2-1**. ** trên đường Xuân Diệu theo đúng phần đường quy định, theo hướng ngược chiều với xe của P. Do bất ngờ, M không kịp xử lý nên đề xe mô tô BKS 77L2-1**. ** tông vào phần giữa bên phải xe gắn máy BKS 77AA-0**. ** gây ra tai nạn giao thông. Hậu quả: Lê Đình P, Nguyễn Văn T2, Phan Thái Anh M bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định. Đến ngày 07/12/2022, Nguyễn Văn T2 chết.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 420 ngày 12/12/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Định kết luận: Nguyên nhân Nguyễn Văn T2 chết là do chấn thương sọ não vỡ sọ, chảy máu nội sọ chèn ép não+đa chấn thương, điều trị không hồi phục.

Hiện trường tai nạn giao thông thể hiện trong sơ đồ hiện trường và biên bản khám nghiệm hiện trường tai nạn giao thông cùng ngày 02/12/2022, biên bản khám nghiệm tử thi ngày 07/12/2022, biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 15/12/2022, bản ảnh hiện trường vụ tai nạn giao thông, bản ảnh khám nghiệm tử thi, bản ảnh khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông.

Ngày 15/5/2023, Phan Thái Anh M có đơn từ chối giám định thương tích. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Tp. Quy Nhơn ra Quyết định trưng cầu giám định thương tật đối với Phan Thái Anh M và ra Quyết định dẫn giải M đến Phân

viện Pháp y Quốc gia tại TP. Hồ Chí Minh để giám định thương tật nhưng M không chấp hành.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Tp. Quy Nhơn đã tạm giữ 01 xe mô tô BKS 77L2-1**.***, 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô số: 089***, 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Phan Thái Anh M và đã chuyển đến Đội Cảnh sát giao thông, trật tự Công an Tp. Quy Nhơn để xử lý theo quy định; tạm giữ 01 xe gắn máy BKS 77AA-0**.***, 01 chứng nhận đăng ký xe gắn máy số: 7700***** và 01 đĩa DVD chứa đoạn video ghi lại diễn biến vụ tai nạn giao thông.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp gia đình bị hại yêu cầu bồi thường với tổng số tiền là 181.000.000 đồng (Trong đó: Chi phí ma táng 27.000.000đồng, chi phí cứu chữa cho bị hại trước khi chết 5.000.000đồng, tiền bù đắp tổn thất tinh thần do T2 mạng bị xâm phạm 145.000.000đ “100 tháng lương cơ sở x 1.490.000đồng”). Tại phiên tòa đại diện hợp pháp gia đình bị hại rút toàn bộ yêu cầu bồi thường thiệt hại, không yêu cầu xem xét giải quyết.

Tại bản Cáo trạng số 115/CT-VKSQN ngày 28/6/2023 Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn truy tố bị cáo Lê Đình T về tội: *“Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”* với tình tiết *“Làm chết người”* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Lê Đình T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Đình T và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 264, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Đình T từ 18 tháng đến 24 tháng cải tạo không giam giữ.

Trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp gia đình bị hại rút toàn bộ yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xem xét giải quyết.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại 01 xe gắn máy biển số 77AA-0**.*** và 01 chứng nhận đăng ký xe gắn máy số 7700***** cho bị cáo Lê Đình T.

Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không bào chữa.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp gia đình bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vào khoảng tháng 10/2022, bị cáo Lê Đình T biết rõ cháu Lê Đình P chưa đủ 16 tuổi nhưng vẫn giao xe gắn máy BKS 77AA-0**.**, có dung tích xi-lanh dưới 50cm³ cho cháu Lê Đình P sử dụng làm phương tiện đi lại hằng ngày. Tối ngày 02/12/2022 cháu P điều khiển xe gắn máy BKS 77AA-0**.** tham gia giao thông chở cháu Nguyễn Văn T2 ngồi phía sau đi trên đường Xuân Diệu hướng từ Tây sang Đông. Khi đến đoạn ngã ba đường Xuân Diệu với đường song song Nguyễn Thiếp, cháu P không quan sát phần đường ngược chiều phía trước mà điều khiển xe cho chuyển hướng sang bên trái vào đường song song Nguyễn Thiếp. Cùng lúc này, anh Phan Thái Anh M điều khiển xe mô tô BKS 77L2-1**.** đi trên đường Xuân Diệu, theo hướng ngược chiều với xe cháu P. Do bất ngờ, anh Minh không kịp xử lý nên để xe mô tô BKS 77L2-1**.** tông vào phần giữa bên phải xe gắn máy BKS 77AA-0**.** gây ra tai nạn giao thông làm cháu T2 chết.

Bị cáo Lê Đình T có đầy đủ sức khỏe, năng lực để nhận thức và điều khiển hành vi của mình nên phải biết khi tham gia giao thông phải có đủ điều kiện để điều khiển xe tham gia giao thông đường bộ nhưng với ý thức xem thường pháp luật, mặc dù bị cáo biết rõ cháu Lê Đình P chưa đủ tuổi để điều khiển xe máy có dung tích xi-lanh dưới 50cm³, không đủ điều kiện để tham gia giao thông nhưng vẫn giao xe gắn máy BKS 77AA-0**.** cho cháu P điều khiển tham gia giao thông dẫn đến gây tai nạn làm chết 01 người. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định truy tố bị cáo về tội: “*Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ*” với tình tiết “*Làm chết người*” theo điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[3] Hành vi do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ và gây thiệt hại đến T2 mạng, tài sản của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội ở địa phương nên phải xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thì thấy:

4.1 Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

4.2 Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

4.3 Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, vợ bị ung thư, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội ít nghiêm trọng do vô ý nên xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ là phù hợp. Bị cáo có việc làm không ổn định, gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn T2 yêu cầu bị cáo Lê Đình T bồi thường thiệt hại tổng cộng các khoản là 181.000.000 đồng, trong đó bao gồm: Chi phí mai táng 27.000.000đồng; chi phí cứu chữa cho bị hại trước khi chết; tiền bù đắp tổn thất tinh thần do T2 mạng bị xâm phạm 149.000.000đ (100 tháng lương cơ sở x 1.490.000đồng). Tại phiên đại diện hợp pháp của bị hại rút toàn bộ yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra đã thu giữ 01 xe gắn máy BKS 77AA-0**.**, 01 chứng nhận đăng ký xe gắn máy số: 7700**** của bị cáo Lê Đình T.

Xét thấy xe gắn máy BKS 77AA-0**.** và giấy đăng ký xe là tài sản của bị cáo Lê Đình T nên trả lại xe gắn máy và giấy đăng ký cho bị cáo T.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án về tội “*Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ*” nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về vấn đề khác:

Đối với Lê Đình P, tối ngày 02/12/2022, P điều khiển xe gắn máy BKS 77AA-0**.** (có dung tích xi-lanh dưới 50cm³) chở theo Nguyễn Văn T2 đi trên đường Xuân Diệu, Tp. Quy Nhơn rẽ sang trái vào đường song song Nguyễn Thiếp nhưng do không chú ý quan sát, chuyển hướng không an toàn, làm cho Phan Thái Anh M điều khiển xe mô tô đi ngược chiều với P bất ngờ, không kịp xử lý, để xe mô tô của M tông vào phần giữa bên phải xe gắn máy BKS 77AA-0**.** gây tai nạn giao thông làm Nguyễn Văn T2 chết. Hành vi của Lê Đình P vi phạm khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 60, khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ: Không chú ý quan sát; Không đủ tuổi lái xe gắn máy có dung tích xi-lanh dưới 50cm³; Người điều khiển phương tiện phải nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác. Hành vi của P có dấu hiệu phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại khoản 1

Điều 260 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, tại thời điểm gây ra tai nạn, P mới 15 tuổi 01 tháng 10 ngày, căn cứ Điều 12 Bộ luật hình sự thì P chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về tội danh này nên P không phạm tội.

Đối với Phan Thái Anh M, tại thời điểm xảy ra tai nạn, Minh điều khiển xe mô tô 77L2-125.60 tham gia giao thông đi đúng phần đường quy định nhưng trong tình trạng cơ thể có nồng độ cồn là 3.52mg/100ml máu, vi phạm quy định tại điểm c khoản 6 Điều 5 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt nên Cơ quan CSĐT Công an TP. Quy Nhơn đã chuyển hồ sơ vi phạm cùng vật chứng đến Đội Cảnh sát giao thông Công an TP. Quy Nhơn để xử phạt hành chính.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 264; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Đình T phạm tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Đình T 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo Lê Đình T cho Ủy ban nhân dân xã L, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định giám sát và giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định nhận được bản án và quyết định thi hành án. Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

3. Xử lý vật chứng:

Trả lại cho bị cáo Lê Đình T: 01 (một) xe máy biển số 77AA-0**.*, loại VIET THAI SIRUS FCX, số máy VHL 139FMBVTC50****, số khung RMNSCBBMNNH00****, màu sơn đen, đã qua sử dụng; 01 (một) chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 7700****, biển số đăng ký 77AA-0**.* tên chủ xe Lê Đình T 1975, địa chỉ C, L, Tp. Quy Nhơn.

Theo biên bản, giao nhận vật chứng ngày 21/7/2023 của Chi cục thi hành án dân sự Tp. Quy Nhơn.

3. Về án phí:

Bị cáo Lê Đình T phải chịu 200.000đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo; đại diện hợp pháp của gia đình **bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan** có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan** vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn;
- Đương sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Diễm